

# Kinh Hoa Sen Chánh Pháp (Điều Pháp Liên Hoa Kinh)

*Hòa thượng Thích Trí Quang dịch giải*

## Cuốn 1

### Phần 1: Mở Đầu

Tôi nghe như vậy.

Một thời đức Thế tôn (1) ở thành Vương xá, trong đình Linh sơn, cùng chúng đại tỷ kheo mười hai ngàn vị, toàn là những bậc a la hán (2) mà sự sơ hở (3) đã được tận diệt, sự phiền não không còn tái sinh, đã đạt được sự ích lợi của bản thân, đã dứt hết sự ràng buộc vào hiện hữu (4), tâm trí tự tại giải thoát. Tên các vị ấy là tôn giả Kiều trần như, tôn giả Đại ca điếp, tôn giả Tần loa ca điếp, tôn giả Già da ca điếp, tôn giả Na đề ca điếp, tôn giả Xá lợi phất, tôn giả Mục kiền liên, tôn giả Ca chiên diên, tôn giả A nâu lâu đà, tôn giả Kiếp tân na, tôn giả Kiều phạn ba đề, tôn giả Ly bà đa, tôn giả Tất lãng già, tôn giả Bạc câu la, tôn giả Câu hy la, tôn giả Nan đà, tôn giả Tôn đà ra nan đà, tôn giả Phú lâu na, tôn giả Tu bồ đề, tôn giả A nan, tôn giả La hầu la (5), đại loại như vậy, những vị a la hán mà mọi người đều biết. Lại có hai ngàn vị tu học tiếp tục và tu học hoàn tất (6), có tỷ kheo ni Đại thắng sinh chủ cùng với sáu ngàn người tùy thuộc, có thân mẫu tôn giả La hầu la là tỷ kheo ni Trì dự cùng với những người tùy thuộc, đều đến tụ tập.

Chúng đại Bồ tát có sáu mươi ngàn, toàn là những vị không thoái chuyển đối với tuệ giác vô thượng (7), được các pháp tổng trì (8), được các tài hùng biện mà trong đó có sự biện thuyết hoan hỷ (9), biện thuyết về pháp không thoái chuyển (10); đã hiến cúng vô lượng trăm ngàn chư Phật, vun trồng các gốc rễ công đức ở nơi chư Phật ấy, và thường được chư Phật ấy tán dương; sửa mình bằng đức tính từ bi, khéo nhập vào tuệ giác Phật đà, thông suốt tuệ giác vĩ đại, đạt đến bờ bên kia; danh tiếng vang khắp vô lượng quốc độ, hóa độ vô số trăm ngàn chúng sinh. Tên các vị ấy là Bồ tát Văn thù sư lợi, Bồ tát Quan thế âm, Bồ tát Đại thế chí, Bồ tát Thường tinh tiến, Bồ tát Bất hưu tức, Bồ tát Bảo chương, Bồ tát Dược vương, Bồ tát Dũng thí, Bồ tát Bảo nguyệt, Bồ tát Nguyệt quang, Bồ tát Mãn nguyệt, Bồ tát Đại lực, Bồ tát Vô lượng lực, Bồ tát Việt tam giới, Bồ tát Hiền hộ, Bồ tát Di lạc, Bồ tát Bảo tích, Bồ tát Đạo sư, đại loại như vậy, tám mươi ngàn vị đại Bồ tát đều đến tụ tập.

Chư thiên thì có Đế Thích cùng hai mươi ngàn thiên nhân tùy thuộc; Nguyệt thiên tử, Phổ hương thiên tử, Bảo quang thiên tử, và bốn vị Đại thiên vương, cùng mười hai ngàn thiên nhân tùy thuộc; Tự tại thiên tử và Đại tự tại thiên tử cùng ba mươi ngàn thiên nhân tùy thuộc; phạn vương chủ thế giới hệ Kham nhân, cùng các phạn vương đại loại như phạn vương Thikhí (11), phạn vương Quang minh, và hai mươi ngàn thiên nhân tùy thuộc, đều đến tụ tập. Các bộ khác thì có tám long vương là Hỷ, Hiền hỷ, Diêm hải, Cửu đầu, Đa thiệt, Vô nhiệt não, Từ tâm và Hồng liên hoa, mỗi vị cùng mấy trăm ngàn tùy thuộc; có bốn thân na la vương là Pháp và Điều pháp, Đại pháp và Trì pháp, mỗi vị cùng mấy trăm ngàn tùy thuộc; có bốn càn thát bà vương là Nhạc và Nhạc âm, Mỹ□ và Mỹ□ âm, mỗi vị cùng mấy trăm ngàn tùy thuộc; có bốn a tu la vương là Tội thắng, Dục cảm, Yên cư và Hấp khí, mỗi vị cùng mấy trăm ngàn tùy thuộc; có bốn ca lâu la vương là Đại uy đức, Đại thân, Đại mãn và Như ý, mỗi vị cùng mấy trăm ngàn tùy thuộc, đều đến tụ tập (12).

Nhân loại thì có con hoàng hậu Vi đề hy là hoàng đế A xà thế, cùng mấy trăm ngàn tùy thuộc, cũng đến tụ tập. Tất cả các chúng trên đây, mỗi chúng đánh lễ ngang chân đức Thế tôn, rồi lui lại mà ngồi mỗi chúng một chỗ.

Vào lúc này, đức Thế tôn được bốn chúng vây quanh, hiến cúng, cung kính, tôn trọng, tán dương. Ngài nói cho các vị bồ tát bản kinh đại thừa tên Nghĩa vô lượng, bản kinh dạy cho bồ tát và được Phật giữ gìn (13). Nói kinh ấy rồi, đức Thế tôn vẫn ngồi xếp bằng ở ngay giữa đại hội mà nhập định Vị trí của nghĩa vô lượng, thân thể và tâm trí đều không dao động. Ngay khi ấy chur thiên mưa xuống hoa mạn đà, hoa mạn đà lớn, hoa mạn thù, hoa mạn thù lớn, rải trên đức Thế tôn và cả đại hội. Khắp cõi Phật (14) này chấn động đủ cả sáu cách. Trong đại hội, bốn chúng là tỷ kheo và tỷ kheo ni, ưu bà tắc và ưu bà di; tám bộ là thiên, long, dạ xoa, càn thất bà, a tu la, ca lâu la, khấn na la, ma hầu la đà, toàn là những người không phải loài người, và các chúng khác mà trong đó có các vị quốc vương và các vị luân vương, hết thầy các chúng như vậy đều được sự chưa từng có, hoan hỷ, chấp tay, và chuyên chú chiêm ngưỡng đức Thế tôn. Còn đức Thế tôn thì từ nơi tướng lông trắng giữa hai đầu của hai hàng lông mày phóng ra ánh sáng, chiếu soi mười tám ngàn thế giới hệ ở về hướng đông, không thế giới hệ nào mà không chiếu soi dưới đến Vô gián ngục trên đến Sắc cứu cánh. Làm cho đại hội ở thế giới hêê này mà thấy hết chúng sinh trong sáu loài của các thế giới hệ ấy; lại thấy chư Phật hiện tại của các thế giới hệ ấy, nghe kinh pháp của chư Phật ấy nói, thấy bốn chúng, những người hành đạo và đặc đạo trong các thế giới hệ ấy; lại thấy các vị bồ tát đi theo đường đi của bồ tát bằng các thứ yếu tố, các cách tin hiểu và các loại hình thức; lại thấy chư Phật nhập diệt, thấy sau đó xá lợi của chư Phật ấy được đem ra xây dựng những ngôi tháp bằng bảy chất liệu quý báu mà tôn thờ.

Bấy giờ đức Di lạc suy nghĩ, hôm nay đức Thế tôn biểu hiện cảnh tượng thần biến. Vì lý do gì mà có điềm lành như vậy? Đức Thế tôn đang nhập định, sự thể hiếm có và ngoài tầm nghĩ bàn được biểu hiện ra đây (15), ta nên hỏi ai, ai giải đáp được? Đức Di lạc lại nghĩ, bồ tát Văn thù, vị thái tử của đức Pháp vương, đã từng thân gần phụng sự vô lượng chư Phật quá khứ, tất đã thấy được cảnh tượng hiếm có này, vậy ta nên hỏi người. Cùng lúc, cả bốn chúng, tám bộ và các chúng khác, ai cũng nghĩ rằng, cảnh tượng thần biến biểu hiện bởi ánh sáng của đức Thế tôn như vậy, nên đem hỏi ai? Đức Di lạc muốn giải quyết nghi ngờ của mình, lại xét tâm trí của cả đại hội, nên hỏi bồ tát Văn thù, vì lý do nào mà có điềm lành ả có cảnh tượng thần biến là đức Thế tôn phóng ánh sáng lớn chiếu soi mười tám ngàn cõi Phật ở về hướng đông, làm cho đại hội ở đây mà thấy hết mọi sự huy hoàng của các cõi Phật ấy? Đức Di lạc muốn lặp lại ý nghĩa đã hỏi, nên hỏi bồ tát Văn thù bằng những lời chính cú (16) sau đây.

(1) Văn thù đại sĩ,  
vì lý do nào  
mà đức Thế tôn,  
vị thầy dẫn đạo,  
từ nơi lông trắng  
giữa hai đầu mày,  
phóng ánh sáng lớn  
chiếu soi khắp cả?

(2) Chư thiên mưa xuống  
bao nhiêu hoa qui  
mạn đà mạn thù,  
và thổi làn gió  
hơi thơm đàn hương,  
đẹp lòng đại hội.

(3) Vì vậy mặt đất  
cả quốc độ này  
rực rỡ huy hoàng,  
và cả quốc độ

đều chấn động lên  
đủ hết sáu cách.  
Làm cho bốn chúng  
hoan hỷ tất cả,  
cơ thể tâm trí  
đều thấy thích thú,  
cảm nhận sự thể  
chưa bao giờ có.

\*

(4) Chỉ một ánh sáng  
phóng từ lông trắng  
giữa hai đầu mày  
chiếu soi hướng đồng,  
mà khiến một vạn  
tám ngàn quốc độ  
đều như màu sắc  
ánh từ vàng ròng.

(5) Trong các quốc độ  
được chiếu như vậy,  
từ Vô gián ngục  
đến Sắc cứu cánh,  
hết thấy chúng sinh  
thuộc cả sáu loài  
sinh từ loài này  
chết đến loài khác,

(6) hành vi lành dữ,  
kết quả tốt xấu,  
ở quốc độ này  
mà thấy rõ cả.

(7) Lại thấy chư Phật,  
chúa của thánh hiền,  
tuyên thuyết kinh pháp  
tinh túy bậc nhất,  
bằng tiếng trong thanh  
xuất lời hòa nhã  
mà dạy bỏ tất  
vô số ức vạn.

(8) Bằng tiếng Phạm thiên  
thâm thúy kỳ diệu  
khiến người thích nghe,  
chư Phật ở nơi  
quốc độ của mình  
diễn giảng chánh pháp,  
vận dụng vô số  
yếu tố, ví dụ,  
soi sáng chánh pháp  
thức tỉnh chúng sinh:

(9) Ai bị khổ não,  
chán già bệnh chết,  
thì nói cho họ  
về pháp niết bàn,  
để họ diệt tận  
biên cương khổ não.

(10) Ai có phước đức

từng hiến cúng Phật,  
chí cầu đạt được  
chân lý cao hơn,  
thì nói cho họ  
về pháp duyên giác.  
(11) Còn các con Phật (17)  
làm mọi hạnh nguyện  
để cầu thành tựu  
tuệ giác vô thượng,  
thì nói cho họ  
tuệ giác trong suốt.

\*

(12) Văn thù đại sĩ,  
tôi ở nơi đây  
mà thấy và nghe  
đến như thể đó,  
có ngàn ức việc.  
Việc nhiều như vậy  
nay tôi chỉ kể  
một cách vắn tắt.

(13) Tôi thấy bồ tát  
như cát sông Hằng,  
của trong tất cả  
thế giới hệ ấy,  
đem mọi yếu tố  
cầu tuệ giác Phật (18) .

(14) Có người thực hành  
hạnh nguyện bố thí:  
bạc, vàng, san hô,  
chân châu, ma ni,  
xa cừ, mã não,  
kim cương, của quý,  
tôi tớ, xe thuyền,  
vật để cỡi chớ,

(15) xe liễn, xe dư (19)  
trang hoàng vàng ngọc,  
cũng rất hoan hỷ  
mà đem hiến cho,  
rồi hồi hương cả  
về nơi trí Phật,

(16) nguyện được xe Phật (20) ,  
cỗ xe bạc nhất  
trong cả ba cõi,  
được Phật tán dương.

(17) Hoặc có bồ tát  
cho xe quý báu  
kéo bởi bốn ngựa,  
lại có lan can  
mùi trần hoa mỹ (21)  
mái riềm trang hoàng.

(18) Lại thấy bồ tát  
cho thân cho thịt  
cho tay cho chân  
cho cả vợ con,

quyết chí đạt đến  
tuệ giác vô thượng.  
(19) Lại thấy bỏ tát  
cho đầu cho mắt  
cho cả thân thể -  
cho mà vui thích,  
để cầu thành tựu  
tuệ giác Phật đà.  
(20) Văn thù đại sĩ,  
tôi thấy vua chúa  
đi đến chỗ Phật  
hỏi pháp vô thượng,  
rời từ bỏ liền  
đất nước thịnh vượng,  
bỏ cả cung điện  
đình thần hậu phi,  
(21) cạo sạch râu tóc  
mà mặc pháp y.  
(22) Hoặc thấy bỏ tát  
mà làm tỷ kheo,  
chỉ ở một mình  
nơi chỗ thanh vắng,  
vui vẻ thích thú  
đọc tụng kinh điển.  
(23) Lại thấy bỏ tát  
dững mãnh tinh tiến,  
vào chốn núi sâu  
suy nghĩ trí Phật.  
(24) Lại thấy bỏ tát  
tách rời dục vọng,  
thường xuyên trú ở  
những chỗ trống vắng,  
tu sâu thiền định  
được năm thần thông.  
(25) Lại thấy bỏ tát  
chân đứng vững vàng  
tư tưởng tập trung  
hai tay chấp lại,  
đem cả ngàn vạn  
bài văn chính cú  
hoan hỷ ca tụng  
các đấng Pháp vương.  
(26) Lại thấy bỏ tát  
trí sâu, nhớ chắc,  
có thể thưa hỏi  
chánh pháp nơi Phật,  
nghe rồi tiếp nhận  
ghi nhớ đủ cả.  
(27) Lại thấy con Phật  
đủ cả định tuệ,  
áp dụng vô số  
mọi sự ví dụ,  
diễn giảng chánh pháp  
cho các chúng khác;

(28) lại vui thuyết pháp  
giáo hóa bò tát,  
chiến thắng ma vương  
và binh đội nó,  
rồi gióng lớn lên  
tiếng trống chánh pháp.

(29) Lại thấy bò tát  
vắng bật im lặng,  
trời rỗng cung kính  
không lấy làm mừng.

(30) Lại thấy bò tát  
ở trong núi rừng  
mà phóng ánh sáng  
cứu khổ địa ngục,  
thức tỉnh cho họ  
hướng vào trí Phật.

\*

(31) Lại thấy con Phật  
chưa từng ngủ nghỉ,  
kinh hành (22) trong rừng  
siêng cầu trí Phật.

(32) Lại thấy có vị  
giới pháp đầy đủ,  
uy nghi vẹn toàn,  
sạch sẽ trong suốt  
in như ngọc quý  
để cầu trí Phật.

(33) Lại thấy con Phật  
trụ vào sức nhẫn,  
bao kẻ thượng mạn (23)  
mắng nhiếc đánh đập  
vẫn nhẫn được cả  
để cầu trí Phật.

(34) Lại thấy bò tát  
từ bỏ trò chơi,  
bỏ luôn những kẻ  
thân thuộc ngu dốt,  
chỉ biết thân gần  
những người thánh trí,  
(35) chuyên nhất tâm ý  
trừ bỏ loạn động,  
trú ở núi rừng  
tập trung tư tưởng,  
trái qua ức vạn  
những năm như vậy  
để cầu thành tựu  
tuệ giác Phật đà.

(36) Hoặc thấy bò tát  
cổ bàn quý trọng,  
thức uống, đồ ăn,  
các loại dược phẩm,  
đều đem hiến cúng  
Phật bảo Tăng bảo.

(37) Y phục danh tiếng

và thượng hảo hạng,  
giá trị ngàn vạn  
hoặc đến vô giá,  
đều đem hiến cúng  
Phật bảo Tăng bảo.

(38) Nhà cửa quý báu  
bằng gỗ đàn hương,  
trong đó đồ nằm  
rất tốt và đẹp,  
nhà và đồ ấy  
nhiều đến vạn ức,  
đều đem hiến cúng  
Phật bảo Tăng bảo.

(39) Vườn rừng quang đãng,  
trong đó đủ cả  
hoa trái tốt nhiều,  
suối chảy ao tắm,  
đều đem hiến cúng  
Phật bảo Tăng bảo.

(40) Đồng đẳng như vậy,  
họ đem hiến cúng  
đủ hết những thứ  
rất là tinh tế,  
mà lòng hoan lạc  
không biết nhàm chán,  
chí quyết đạt đến  
tuệ giác vô thượng.

(41) Hoặc có bỏ tất  
bằng nhiều minh chứng,  
nói về nguyên lý  
tuyệt đối vắng lặng (24) ,  
huân dụ vô số  
các loại chúng sinh.

(42) Hoặc thấy bỏ tất  
xét thấy bản thể  
tất cả vạn hữu  
in như hư không:  
không những khái niệm  
đối kháng lẫn nhau.  
Lại thấy con Phật  
tâm không vương mắc,  
đem tuệ mâu này  
câu tuệ vô thượng (25) .

\*

(43) Văn thù đại sĩ,  
có những bỏ tất  
Phật nhập diệt rồi  
hiến cúng xá lợi.

(44) Lại thấy con Phật  
dựng bao chùa tháp  
nhiều bằng Hằng sa  
tô điếm quốc độ.

(45) Tháp thì tráng lệ,  
làm bằng bảy báu,

chiều cao có đến  
năm ngàn do tuần,  
chu vi rộng đến  
hải ngàn do tuần.  
(46) Mỗi một chùa tháp  
cờ phướn cả ngàn,  
màn đợc kết ngọc (26) ,  
chuông nhỏ hòa reo,  
tám bộ thiên long,  
loài người loài khác,  
thường đem hiến cúng  
hoa hương, kịch nhạc (27) .  
(47) Văn thù đại sĩ,  
những con Phật ấy  
chính vì hiến cúng  
xả lợi của Phật  
mà cổ trang hoàng  
những ngôi chùa tháp,  
nên cả quốc độ  
tự nhiên tráng lệ  
tuyệt diệu tuyệt hảo,  
in như cây chủa  
của trời Đế Thích  
toàn bộ nở hoa.

\*

(48) Thế tôn chi phóng  
một đường ánh sáng  
mà làm cho tôi  
và cả đại hội  
thấy quốc độ này  
đủ mọi vẻ đẹp.  
(49) Những thần thông lực  
và trí tuệ lực  
của đức Thế tôn  
thật là hiếm có:  
chi phóng một đường  
ánh sáng rực rỡ  
mà chiếu khắp cả  
vô lượng quốc độ.  
(50) Làm cho chúng tôi  
nhìn cảnh tượng này  
ai cũng cảm đợc  
sự chưa từng có.  
Phật tử Văn thù,  
xin hãy giải thích  
cho nỗi nghi ngờ  
của cả đại hội.  
(51) Tất cả bốn chúng  
thích thú trông ngắm,  
nhìn vào nhân giả  
và nhìn vào tôi.  
(52) Ai cũng muốn biết  
tại sao Thế tôn  
phóng ra ánh sáng



đến như thế này?  
(53) Phật tử Văn thù,  
hãy đáp ứng gấp,  
giải tòa nghi ngờ  
cho họ hoan hỷ:  
vì ích lợi nào  
mà đức Thế tôn  
phóng ra ánh sáng  
đến như thế này -  
(54) Chánh pháp tinh túy  
mà đức Thế tôn  
đã chứng ngộ được  
trong khi mới ngồi  
nơi bồ đề tràng,  
ngài muốn tuyên thuyết  
về chánh pháp ấy,  
hay muốn thọ ký (28) ?  
(55) Ánh sáng Thế tôn  
đã làm hiện ra  
cho chúng tôi thấy  
bao nhiêu cõi Phật  
đẹp và sáng lên  
với những ngọc quý,  
lại được thấy cả  
chư vị Phật đã,  
thì đó không phải  
là sự kiện nhỏ.  
(56) Văn thù đại sĩ,  
nên biết tất cả  
bốn chúng tám bộ  
và các chúng khác,  
nhìn xem nhân giả  
nói cho thế nào?

Lúc ấy bồ tát Văn thù nói với đức Di lạc, và các vị đại sĩ khác, chư vị Thiện nam tử, theo tôi suy xét thì đức Thế tôn hiện nay muốn nói chánh pháp vĩ đại, đồ mưa chánh pháp vĩ đại, thổi loa chánh pháp vĩ đại, đánh trống chánh pháp vĩ đại, diễn nghĩa chánh pháp vĩ đại. Chư vị Thiện nam tử, nơi chư Phật quá khứ, tôi đã từng thấy điềm lành như vậy. Các ngài phóng ra ánh sáng này rồi là nói về chánh pháp vĩ đại. Do đó, chư vị nên biết, đức Thế tôn hiện nay phóng ra ánh sáng thì cũng sẽ làm như vậy. Muốn làm cho chúng sinh ai cũng nghe biết được cái pháp mà cả thế gian đều khó tin, nên đức Thế tôn biểu hiện điềm lành như vậy.

Chư vị Thiện nam tử, như trong quá khứ, lâu đến vô lượng vô biên, không thể nghĩ bàn vô số thời kỳ (29) , bấy giờ có đức Phật danh hiệu Nhật nguyệt đăng minh, đủ mười đức hiệu: bậc Đền như chư Phật, bậc Thích ứng hiển cúng, bậc Biết đúng và khắp, bậc Hoàn hảo sự sáng, bậc Khéo qua niết bàn, bậc Lý giải vũ trụ, bậc Không ai trên nữa, bậc Thuần hóa mọi người, bậc Thầy cả trời người, bậc Tuệ giác hoàn toàn: bậc Tôn cao nhất đời (30) . Ngài tuyên thuyết chánh pháp một cách phân đầu phân giữa phân cuối ba phần đều tuyệt hảo, nghĩa lý sâu xa, lời tiếng tuyệt diệu, thuần nhất không tạp, đủ hết sắc thái phạn hạnh (31) trắng trong. Ấy là người cầu Thanh văn thì nói mà đáp ứng bằng bốn chân lý, để họ vượt qua sinh già bệnh chết, cứu cánh niết bàn; người cầu Duyên giác thì nói mà đáp ứng bằng mười hai duyên khởi; còn các vị Bồ tát thì nói mà đáp ứng bằng sáu ba la mật, làm cho họ được tuệ giác vô thượng, nghĩa là thành bậc Tuệ giác biết tất cả (32) .

Kể đó lại có đức Phật cũng tên Nhật nguyệt đăng minh, kể đó nữa lại có đức Phật cũng tên Nhật nguyệt đăng minh. Như vậy có hai mươi ngàn đức Phật đều cùng một tên, tên Nhật nguyệt đăng minh, và cùng một họ, họ Phả la đà. Di lạc đại sĩ, đại sĩ nên biết, đức Phật đầu tiên cũng như đức Phật cuối cùng đều cùng một tên Nhật nguyệt đăng minh, cùng đủ mười đức hiệu, và pháp mà các ngài tuyên thuyết cũng phần đầu phần giữa phần cuối ba phần đều tuyệt hảo. Đức Phật cuối cùng, khi chưa xuất gia, có tám vương tử, thứ nhất tên Hưu ý, thứ hai tên Thiên ý, thứ ba tên Vô lượng ý, thứ tư tên Bảo ý, thứ năm tên Tăng ý, thứ sáu tên Trừ nghi ý, thứ bảy tên Hướng ý, thứ tám tên Pháp ý. Cả tám vương tử đều uy đức tự tại, thống lãnh bốn đại lục (33). Khi nghe phụ hoàng xuất gia, thành tựu tuệ giác vô thượng, thì tám vương tử ấy cũng bỏ ngôi vua mà xuất gia theo, phát tâm đại thừa, thường hành phạn hạnh, và cùng làm pháp sư, vì đã từng gieo trồng các gốc rễ điều lành ở nơi ngàn vạn đức Phật. Bấy giờ đức Phật Nhật nguyệt đăng minh cũng đã nói bản kinh đại thừa tên Nghĩa vô lượng, bản kinh dạy cho bồ tát và được Phật giữ gìn. Nói kinh ấy rồi, đức Phật ấy cũng đã ở ngay giữa đại hội mà ngồi xếp bằng, nhập định Vị trí của nghĩa vô lượng, thân thể và tâm trí đều không dao động. Lúc ấy chư thiên cũng mưa xuống hoa mạn đà, hoa mạn đà lớn, hoa mạn đà nhỏ, hoa mạn đà lớn, rải trên đức Phật và cả đại hội. Khắp cõi Phật này cũng chấn động đủ hết sáu cách. Trong đại hội, bốn chúng, tám bộ và các chúng khác, hết thầy các chúng như vậy cũng được sự chừa từng có, hoan hỷ, chấp tay, chuyên chú mà chiêm ngưỡng đức Phật. Còn đức Phật thì cũng từ nơi tướng lông trắng giữa hai đầu của hai hàng lông mày phóng ra ánh sáng, chiếu soi mười tám ngàn cõi Phật ở về hướng đông, không cõi Phật nào mà không chiếu soi khắp cả, y như những cõi Phật mà ngày nay chư vị đang thấy.

Di lạc đại sĩ, đại sĩ nên biết, trong đại hội lúc ấy có hai mươi ức bồ tát ưa thích nghe pháp. Các vị bồ tát này thấy ánh sáng của Phật chiếu khắp các cõi Phật như vậy thì cũng được sự chừa từng có, và cũng muốn biết mục đích của ánh sáng ấy. Bấy giờ có một vị bồ tát tên là Diệu quang, có tám trăm đệ tử. Đức Phật Nhật nguyệt đăng minh xuất định, nhân bồ tát Diệu quang mà nói bản kinh đại thừa tên Diệu pháp liên hoa, bản kinh dạy cho bồ tát và được Phật giữ gìn. Ngài nói đến sáu mươi thời kỳ bậc nhỏ (34), không đứng dậy khỏi pháp tòa. Đại hội thỉnh giả lúc ấy cũng ngồi một chỗ, trải qua sáu mươi thời kỳ bậc nhỏ mà thân thể và tâm trí đều bất động, nghe đức Phật nói thì cho rằng chỉ bằng thì gian một bữa ăn. Cả đại hội không một ai mà thân thể hay tâm trí sinh nhác sinh mệt. Đức Phật Nhật nguyệt đăng minh nói kinh Pháp hoa trong sáu mươi thời kỳ bậc nhỏ rồi, liền ở giữa đại hội các chúng phạn vương, ma vương, sa môn, bà la môn, và chư thiên, nhân loại, tu la, tuyên ngôn rằng giữa đêm hôm nay Như lai sẽ nhập niết bàn hoàn toàn (35). Bấy giờ có bồ tát tên Đức tạng, đức Phật Nhật nguyệt đăng minh liền thọ ký cho, bằng cách nói với chư vị tỷ kheo, rằng vị bồ tát Đức tạng này sẽ kế tiếp làm Phật, danh hiệu Tịnh thân, bậc Đền như chư Phật, bậc Thích ứng hiển cúng, bậc Biết đúng và khắp (36). Thọ ký rồi, ngay giữa đêm ấy, đức Phật nhập niết bàn hoàn toàn. Sau đó bồ tát Diệu quang ghi nhớ Pháp hoa, diễn giảng cho người trọn tám mươi thời kỳ bậc nhỏ. Tám vương tử con đức Phật Nhật nguyệt đăng minh đều tôn thờ bồ tát Diệu quang làm thầy, bồ tát ấy giáo hóa, làm cho tám vương tử vững chắc đối với tuệ giác vô thượng. Tám vương tử, sau đó, hiển cúng vô lượng trăm ngàn vạn ức đức Phật rồi, được thành Phật cả, và vị thành Phật cuối cùng danh hiệu là Nhiên đăng. Trong tám trăm đệ tử của bồ tát Diệu quang, có một vị tên là Cầu danh, đam mê danh lợi, đầu cũng đọc tụng kinh pháp mà không thông suốt, phần nhiều quên mất, nên mới có cái tên Cầu danh. Nhưng vị này cũng nhờ sự gieo trồng các gốc rễ điều lành mà được gặp vô lượng trăm ngàn vạn ức đức Phật, hiển cúng, cung kính, tôn trọng và tán dương. Di lạc đại sĩ, đại sĩ nên biết bồ tát Diệu quang lúc ấy đâu phải ai khác, mà chính là tôi đây, còn bồ tát Cầu danh thì chính là đại sĩ (37). Ngày nay thấy điềm lành như vậy so với ngày xưa không khác gì cả, nên tôi nghĩ rằng đức Thế tôn hiện nay sẽ tuyên thuyết về bản kinh đại thừa tên là Pháp hoa, bản kinh dạy cho bồ tát và được Phật giữ gìn.

Lúc ấy, ở giữa đại hội, bồ tát Văn thù muốn lập lại ý nghĩa đã nói, nên nói những lời chinh cứ sau đây.

(57) Tôi nhớ quá khứ  
vô số thời kỳ,  
có đức Phật đà,  
bậc tôn cao nhất,  
danh hiệu ngài là  
Nhật nguyệt đăng minh.

(58) Đức Phật đà ấy  
tuyên thuyết chánh pháp  
hóa độ vô lượng  
các loại chúng sinh,  
và vô số ức  
các vị bồ tát,  
làm cho vào được  
tuệ giác Phật đà.

(59) Có tám vương tử  
con của Phật sinh  
lúc chưa xuất gia,  
thấy Phật xuất gia  
cũng xuất gia theo  
thực hành phạn hạnh.

(60) Bảy giờ Phật nói  
bản kinh đại thừa  
tên Nghĩa vô lượng,  
giảng giải rộng rãi  
nghĩa lý vô lượng  
cho cả đại hội.

(61) Phật tuyên thuyết xong  
bản kinh ấy rồi,  
liền ngồi xếp bằng  
ngay trên pháp tòa,  
nhập định Vị trí  
của nghĩa vô lượng.

(62) Chư thiên mưa xuống  
hoa mạn đà la,  
và trống chư thiên  
tự kêu vang rền;  
tám bộ thiên long  
dùng hoa trống ấy  
hiển cúng lên bậc  
tôn cao nhất người.

(63) Toàn cõi Phật này (38)  
đồng thời chấn động.

Và rồi đức Phật  
phóng ra ánh sáng  
từ nơi lông trắng  
giữa hai đầu mày,  
biểu hiện đủ cả  
cảnh tượng hiếm có.

\*

(64) Ánh sáng như vậy  
chiếu soi một vạn  
tám ngàn cõi Phật  
ở về hướng đông,  
biểu hiện cho thấy

tất cả những chỗ  
các loại chúng sinh  
sinh ra chết đi,  
hành động lành dữ,  
hưởng chịu tốt xấu.

(65) Lại được nhìn thấy  
có những cõi Phật  
toàn thể trang hoàng  
bằng bao vàng ngọc,  
ánh lên màu sắc  
lưu ly pha lê;  
đại hội thấy được  
đến như thế này  
là do ánh sáng  
của Phật chiếu soi.

(66) Lại thấy tất cả  
tám bộ thiên long  
cùng với nhân loại  
tại mỗi quốc độ  
cùng nhau hiến cúng  
đức Phật của mình.

(67) Lại thấy chư Phật  
tự thành Phật tuệ,  
thân như núi vàng  
cực kỳ tráng lệ.  
Các ngài ở giữa  
đại hội thánh hiền  
diễn giảng nghĩa ý  
của pháp sâu xa,  
thì trông giống như  
những tượng vàng thật  
hiện trong các khối  
lưu ly trong suốt.

(68) Trong mỗi cõi Phật,  
thanh văn vô số,  
cũng nhờ ánh sáng  
của Phật chiếu soi  
mà thấy rõ cả  
chúng thanh văn ấy.

(69) Thấy chư tỷ kheo  
ở trong núi rừng,  
tinh tiến giữ giới  
như giữ ngọc sáng.

(70) Lại thấy bỏ tất  
nỗ lực bỏ thí  
kiên trì nhẫn nhục,  
số bỏ tất ấy  
nhiều như hằng sa  
mà thấy được cả,  
là do ánh sáng  
của Phật chiếu soi.

(71) Thấy các bỏ tất  
tinh tiến nhập định  
một cách sâu xa,

thân tâm bất động,  
đem thiền định ấy  
cầu trí vô thượng.  
(72) Thấy các bồ tát  
biết rất thấu suốt  
thật tướng vắng lặng (39)  
của tất cả pháp,  
thuyết thật tướng ấy  
nơi quốc độ mình,  
đem bát nhâ này  
cầu thành trí Phật.

(73) Bảy giờ bốn chúng  
được thấy đức Phật  
Nhật nguyệt đăng minh  
biểu hiện thân lực  
đền như thể ấy,  
lòng họ hoan hỷ  
và cùng hỏi nhau,  
rằng cảnh tượng này  
vì lý do nào  
mà Phật biểu hiện?

\*

(74) Khi ấy đức Phật,  
đấng mà trời người  
ai cũng tôn thờ,  
vừa mới xuất định,  
tức thì khen ngợi  
bồ tát Diệu quang:

(75) Ông là con mắt  
của cả thế gian!

Ai cũng qui về  
tin tưởng nơi ông!  
Ông kính giữ được  
kho tàng chánh pháp!  
Kho tàng chánh pháp  
mà rồi Như lai  
sẽ nói hết ra,  
chỉ ông chứng biết!

(76) Đức Phật khen ngợi  
làm cho bồ tát

Diệu quang hoan hỷ,  
rồi nói Pháp hoa  
suốt hết sáu mươi  
thời kỳ bậc nhỏ.

(77) Và pháp tối thượng  
tuyệt diệu như vậy  
được Phật tuyên thuyết  
mà không đứng dậy  
rời khỏi pháp tòa,  
pháp sư Diệu quang  
vẫn tiếp nhận được  
và ghi nhớ cả.

(78) Đức Phật tuyên thuyết  
về kinh Pháp hoa

làm cho các chúng  
hoan hỷ cả rồi,  
liền trong ngày ấy  
ngài báo các chúng:  
(79) Thật tướng các pháp

Như lai đã đem  
nói cho các người.  
Giữa đêm hôm nay  
Như lai sẽ nhập  
niết bàn hoàn toàn.

(80) Các người cần phải  
một lòng tinh tiến  
chuyên chú vào pháp  
Như lai đã nói,  
còn sự phóng dật  
nên tránh thật xa;  
vì lẽ chư Phật  
rất là khó gặp,  
vạn ức thời kỳ  
mới thấy một lần.

(81) Đệ tử của Phật  
nghe Phật loan báo  
sắp sửa nhập diệt,  
ai cũng đau buồn  
nghĩ Phật nhập diệt  
sao mà mau chóng.

(82) Vị chúa thánh triết  
và vua các pháp  
an ủi các chúng:  
sau khi Như lai  
nhập niết bàn rồi  
các người đừng lo.

(83) Bồ tát Đức tạng  
tâm trí thấu triệt  
thật tướng thuần khiết (40) ,  
sẽ kể Như lai

thành đức Phật đã  
danh hiệu Tịnh thân,  
và cũng hóa độ  
vô lượng các chúng.

(84) Rồi giữa đêm ấy  
đức Phật nhập diệt  
như củi mà hết  
thì lửa cũng tắt.  
Sau đó xá lợi  
được phân bủa ra  
và xây dựng lên  
vô số bảo tháp.

(85) Chư vị tỷ kheo  
và tỷ kheo ni  
số lượng nhiều đến  
như cát sông Hằng,  
lại càng nỗ lực  
tinh tiến hơn lên

để cầu đạt được  
tuệ giác vô thượng.

\*

(86) Phần ngài Diệu quang,  
pháp sư bồ tát,  
kính giữ kho tàng  
chánh pháp của Phật,  
trải qua tám mươi  
thời kỳ bậc nhỏ  
tuyên thuyết rộng rãi  
Diệu pháp liên hoa.

(87) Còn tám vương tử  
thì nhờ bồ tát  
Diệu quang khai hóa,  
tất cả đều được  
vững chắc đối với  
tuệ giác vô thượng,  
nên sau gặp được  
vô số Phật đà.

(88) Các vị phụng sự  
chư Phật như vậy,  
cùng nhau đi theo  
con đường vĩ đại (41) ,  
nên kế tiếp nhau  
được thành Phật cả,  
và theo thứ tự  
thọ ký cho nhau.

(89) Đức Phật cuối cùng,  
vị trời nhất trời,  
danh hiệu ngài là  
Nhiên đấng như lai,  
bậc thầy dẫn đạo  
các vị hiền triết,  
độ cho giải thoát  
vô số các chúng.

(90) Pháp sư Diệu quang  
có một đệ tử  
tính thường biếng nhác  
đam mê danh lợi,

(91) cầu hô danh lợi  
một cách không chán,  
nên hay giao du  
với nhà dòng dối,  
bờ bệ kinh pháp  
đã được tụng tập,  
nên hay quên mất  
chứ không thông suốt.

(92) Vì lý do ấy  
có tên Câu danh.

(93) Nhưng cũng thực hành  
đủ các pháp lành,  
gặp được vô số  
chư vị Phật đà,  
phụng sự hiển cúng

Phật đà như vậy  
và cũng đi theo  
con đường vĩ đại,  
hoàn thiện sáu pháp  
đến bờ bên kia,  
nên nay lại gặp  
Su tử họ Thích.

(94) Thì gian sau ngài,  
sẽ kể làm Phật  
với danh hiệu là  
Di lạc từ tôn,  
cứu độ rộng rãi  
các loại chúng sinh  
mà số lượng ấy  
không thể tính kể.

\*

(95) Sau khi đức Phật  
Nhật nguyệt đăng minh  
nhập niết bàn rồi,  
người hay biếng nhác  
chính là đại sĩ,  
còn vị pháp sư  
bồ tát Diệu quang  
là bản thân tôi.

(96) Chính tôi xưa kia  
ở nơi đức Phật  
Nhật nguyệt đăng minh  
đã từng thấy được  
điềm lành ánh sáng  
như tôi vừa nói.

(97) Vì vậy tôi biết  
Thế tôn ngày nay  
chú ý muốn nói  
về kinh Pháp hoa.

(98) Cảnh tượng hiện nay  
giống điềm lành cũ,  
và là phương tiện  
của chư Thế tôn:  
Thế tôn ngày nay  
phóng ánh sáng lớn  
là để hỗ trợ  
phát hiện thật tướng (42) .

(99) Chư vị nên biết  
chú ý như vậy,  
và hãy chấp tay  
nhất tâm mà chờ.  
Thế tôn sẽ đổ  
nước mưa chánh pháp,  
sung túc những người  
cầu tuệ giác Phật.

(100) Tất cả những người  
câu ba cổ xe  
nếu có điều gì  
hoài nghi hối tiếc,



thì vị Toàn giác  
sẽ giải trừ cho -  
giải trừ sạch hết,  
không còn sót lại.

## Phẩm 2: Phương Tiện (43)

Khi ấy đức Thế tôn tung dung xuất định, nói với tôn giả Xá lợi phất, tuệ giác Như lai sâu xa vô tận, cửa ngõ tuệ giác ấy khó biết khó vào. Hết thấy thanh văn duyên giác không thể biết thấu. Vì sao, vì Như lai đã từng thân gần trăm ngàn vạn ức vô số chư Phật, thực hành trọn vẹn vô số các pháp đạt đến tuệ giác vô thượng (44) mà chư Phật ấy đã thực hành, đứng mãnh tinh tiến, danh tiếng vang khắp, và thành tựu sự chưa từng có rất là sâu xa, ấy là tùy nghi thuyết pháp, ý hướng khó hiểu. Xá lợi phất, từ khi trở thành bậc Toàn giác cho đến ngày nay, Như lai đem mọi thứ yếu tố và mọi sự ví dụ mà diễn rọi các cách lập luận, vận dụng vô số phương tiện ấy dẫn dắt chúng sinh thoát được sự vướng mắc vào điểm này hay điểm khác. Tại sao Như lai làm được như vậy? Vì Như lai đã hoàn thành sự thấy biết toàn hảo và sự phương tiện toàn hảo. Xá lợi phất, sự thấy biết của Như lai rộng lớn sâu xa: những phẩm chất của sự thấy biết ấy đại loại như bốn tâm vô hạn, bốn trí thông suốt, mười đại năng lực, bốn sự không sợ, bốn thiên, bốn định, tám sự giải thoát, ba pháp tam muội (45), Như lai đã đi sâu vào một cách không có giới hạn, nên thành tựu sự chưa từng có nói trên. Do đó, Xá lợi phất, Như lai phân tích và khéo nói các pháp, lời chữ hòa nhã, đẹp lòng mọi người. Lấy cốt yếu mà nói, thì sự chưa từng có có tính cách vô lượng vô biên, Như lai đã thành tựu đầy đủ.

Xá lợi phất, thôi, không nên nói nữa, vì sự chưa từng có, và khó hiểu bậc nhất ấy, mà Như lai đã thành tựu, là chỉ Như lai với chư vị Như lai mới cứu xét cùng tận và tuyên thuyết khéo léo về thật tướng các pháp. Thật tướng ấy là các pháp tướng như vậy, tánh như vậy, thể như vậy, lực như vậy, tác như vậy, nhân như vậy, duyên như vậy, quả như vậy, báo như vậy, bản mặt cứu cánh như vậy (46).

Khi ấy đức Thế tôn muốn lặp lại ý nghĩa đã nói, nên nói những lời chính cú sau đây.

- (1) Vô lượng những bậc  
anh hùng trong đời,  
chư thiên nhân loại  
hết thấy chúng sinh,  
không ai hiểu thấu  
đối với Như lai.
- (2) Mười đại năng lực  
bốn sự không sợ  
tám sự giải thoát  
ba pháp tam muội  
cùng với bao nhiêu  
phẩm chất Phật đà  
mà Như lai có,  
thì không một ai  
có thể biết được  
một cách tận cùng.
- (3) Vốn từ vô số  
chư Phật như lai,  
Như lai trọn vẹn  
thực hành các pháp  
tuệ giác vô thượng,  
là pháp cực kỳ

sâu xa tinh túy  
khó mà thấy biết.

(4) Trải qua vô lượng  
vạn ức thời kỳ,  
thực hành trọn vẹn  
các pháp ấy rồi,  
Như lai đến ngồi  
nơi bồ đề tràng,  
được đại thành quả  
biết rõ tất cả.

(5) Đại thành quả này  
biết rõ tướng tánh  
và những nghĩa lý  
của tướng tánh ấy (47) .  
Chỉ có Như lai  
cùng với mười phương  
chư Như lai khác  
mới biết như vậy.

(6) Và pháp như vậy  
không thể phô bày,  
khái niệm ngôn ngữ  
bật đầu ở đây.

(7) Hết thấy chúng sinh  
không ai hiểu nổi  
trừ chư bồ tát  
đức tin vững chắc.

(8) Những con Phật khác  
đầu từng hiển cúng  
chư Phật như lai,  
phiền não đã hết,  
đã đến trạng thái  
thân này là thân  
sống chết cuối cùng,  
các vị như vậy  
năng lực của họ  
cũng vẫn bất kham.

(9) Già sử tràn đầy  
thế giới loài người  
ai nấy đều như  
Xá lợi phất cá,  
cùng tận tư duy  
chung nhau suy lường,  
cũng không lường được  
tuệ giác Như lai.

(10) Nếu thật đầy khắp  
mười phương quốc độ  
ai nấy đều như  
Xá lợi phất cá,  
hoặc như các vị  
đại đệ tử khác  
cũng đầy khắp cả  
mười phương quốc độ,

(11) cùng tận tư duy  
chung nhau suy lường,

vẫn không biết được  
tuệ giác Như lai.  
(12) Các vị duyên giác  
trí tuệ lanh lợi  
phiền não không còn,  
thân họ cũng là  
cái thân cuối cùng;  
các vị như vậy  
cũng đầy mười phương  
như một rừng tre,  
(13) cùng nhau một lòng,  
trải qua vô lượng  
vạn ức thời kỳ,  
suy nghĩ cho thấu  
tuệ giác chân thật  
mà Như lai có,  
cũng vẫn không thể  
biết được ít phần.  
(14) Các vị bồ tát  
mới phát tâm chí,  
hiển cúng vô số  
chư Phật như lai,  
thấu triệt pháp nghĩa  
lại khéo thuyết pháp;  
(15) các vị như vậy  
như lúa như tre,  
tràn đầy khắp cả  
mười phương quốc độ,  
(16) kết hợp vân dung  
trí tuệ tinh tế,  
trải qua thời kỳ  
nhiều bằng hằng sa,  
chung sức tư duy  
chung nhau ước lượng,  
cũng không biết được  
tuệ giác Như lai.  
(17) Các vị bồ tát  
đã không thoái chuyển,  
số lượng nhiều bằng  
cát của sông Hằng,  
cùng nhau tìm xét  
cũng không biết được.  
(18) Nay Xá lợi phất,  
cái pháp cực kỳ  
sâu xa, tinh túy,  
không còn sai sót,  
ngoài tầm nghĩ bàn,  
Như lai đã biết  
một cách đầy đủ.  
Và chỉ Như lai  
mới biết pháp ấy,  
cũng như chư vị  
Như lai mười phương  
mới biết như vậy.

(19) Nay Xá lợi phát,  
tôn giả nên biết  
lời Như lai nói  
không có mâu thuẫn.  
Đối với cái pháp  
của Như lai nói,  
các người phải có  
đức tin lớn lao.  
Bởi vì nguyên tắc  
của chư Như lai  
sau thì gian dài  
phải nói sự thật.  
(20) Cho nên ngày nay  
Như lai tuyên cáo  
với chư thanh văn  
và chư duyên giác,  
những người đã được  
Như lai làm cho  
thoát khổ thất buộc  
đạt được niết bàn,  
(21) rằng đó chỉ là  
Như lai vận dụng  
năng lực phương tiện  
thiết ba cỗ xe,  
để ai vướng mắc  
bất cứ chỗ nào  
Như lai cũng dắt  
cho được thoát ra.

Lúc ấy trong đại hội có một ngàn hai trăm vị a la hán đã hết phiền não, thuộc chúng thanh văn, đại loại như tôn giả Kiều trần như, cùng tỷ kheo và tỷ kheo ni, ưu bà tắc và ưu bà di, những người tâm chí thanh văn duyên giác, đều nghĩ như vậy, tại sao hôm nay đức Thế tôn ân cần tán dương sự phương tiện, bằng cách nói rằng pháp Như lai được cực kỳ sâu xa tinh tú và khó hiểu, rằng Như lai nói gì ý hướng cũng khó biết, rằng hết thầy thanh văn duyên giác không thể đạt đến? Đức Thế tôn nói về sự giải thoát đồng nhất thì chúng ta cũng thành tựu sự ấy, đạt đến niết bàn. Nhưng hôm nay thì chúng ta không biết sự ấy về đâu.

Tôn giả Xá lợi phát biết nỗi hoài nghi trong lòng bốn chúng và chính mình cũng chưa thấu triệt, nên thưa rằng, bạch đức Thế tôn, vì yếu tố chính và yếu tố phụ nào mà đức Thế tôn ân cần tán dương sự phương tiện bậc nhất của ngài là pháp sâu xa, tinh tú và khó hiểu? Hỏi nào đến giờ con chưa hề nghe đức Thế tôn nói như vậy. Hiện giờ bốn chúng đều nghi ngại. Con thỉnh cầu đức Thế tôn giải thích vấn đề này cho chúng con: vì lý do nào mà ngài ân cần tán dương sự phương tiện của ngài là sâu xa, tinh tú và khó hiểu? Tôn giả Xá lợi phát muốn lặp lại ý nghĩa đã hỏi, nên nói những lời chính cú sau đây.

(22) Mặt trời tuệ giác,  
bậc đại thánh triết,  
lâu rồi mới nói  
điều đặc biệt này.  
Là ngài tự nói (48)  
bao nhiêu phẩm chất  
mà Như lai có,  
đại loại như là  
mười đại năng lực

bốn sự không sợ  
ba pháp tam muội  
bốn thiên bốn định  
tám sự giải thoát,  
toàn là những pháp  
trên sự tư duy  
ngoài tâm thảo luận.

(23) Ngài tự nói đến  
pháp mà ngài biết  
trong khi ngài ngồi  
nơi bồ đề tràng,  
chứ không một ai  
có thể hỏi thấu.

Ngài lại tự nói  
ý ngài khó biết,  
điều này cũng không  
một ai hỏi được.

(24) Không ai hỏi được,  
chỉ ngài tự nói,  
tán dương con đường  
mà ngài đã đi,  
tán dương tuệ giác  
cực kỳ tinh tú  
mà, như chư Phật,  
ngài đã đạt được.

(25) Các vị la hán  
đã hết phiền não,  
cùng với những vị  
cầu được niết bàn,  
hôm nay cùng sa  
vào lưới ngò vục:

Thế tôn vì gì  
tự nói như vậy?

(26) Những vị cầu được  
tuệ giác duyên giác,  
các vị tỷ kheo  
và tỷ kheo ni,  
cùng với tất cả  
tám bộ thiên long,  
ai cũng bối rối  
mà nhìn lẫn nhau  
và nhìn lên ngài,  
một bậc hoàn hảo  
cả hai phương diện  
phước đức tuệ giác.

(27) Bạch đức Thế tôn,  
việc này thế nào?  
xin ngài giải thích  
cho chúng con rõ.

(28) Trong chúng thanh văn,  
Thế tôn nói con  
là bậc thứ nhất,  
nhưng nay chính con  
tự mình đối với

tuệ giác của mình  
cũng sinh nghi hoặc:  
không rõ tuệ ấy  
đã là cứu cánh  
hay phải tới nữa (49) ?  
(29) Bao nhiêu con Phật  
sinh từ miệng Phật  
nay đang chấp tay  
ngước nhìn chờ đợi,  
ước mong Thế tôn  
xuất ra âm thanh  
cực kỳ tuyệt diệu,  
kịp thời nói cho  
về pháp của ngài  
đúng như pháp ấy.  
(30) Tám bộ thiên long  
số bằng hằng sa,  
chư vị bồ tát  
cầu tuệ giác Phật  
số lượng đại khái  
cũng có tám vạn,  
(31) Lại còn xuất từ  
vạn ức các nước,  
các vị luân vương  
cùng nhau đến đây,  
ai cũng chấp tay  
đem lòng cung kính  
mong muốn được nghe  
con đường hoàn hảo.

Đức Thế tôn bảo tôn giả Xá lợi phất, thôi thôi, không nên nói. Nói vấn đề này thì cả thế gian, trong đó có chư thiên và nhân loại, sẽ kinh sợ ngờ vực. Tôn giả Xá lợi phất lại thưa, bạch đức Thế tôn, xin đức Thế tôn dạy cho vấn đề này, vấn đề này xin đức Thế tôn dạy cho. Vì đại hội này nhiều đến trăm ngàn, vạn ức, vô số, có nhiều người từng gặp chư Phật, các căn (50) lạnh lợi, trí tuệ sáng tỏ, nghe đức Thế tôn dạy thì có thể kính tin. Tôn giả Xá lợi phất muốn lặp lại ý nghĩa đã thưa, nên nói lời chính cú sau đây.

(32) Bạch đức Vô thượng,  
vị Vua các pháp!  
xin ngài dạy cho,  
không cần e ngại.  
Đại hội các chúng  
vô số như vậy,  
tất có những người  
có thể kính tin.

Đức Thế tôn lại ngăn tôn giả Xá lợi phất, rằng nếu Như lai nói vấn đề này thì cả thế gian, trong đó có chư thiên, nhân loại và tu la, sẽ cùng kinh sợ, ngờ vực, những vị tỷ kheo tăng thượng mạn sẽ rơi xuống hố lớn. Đức Thế tôn lặp lại ý ngài bằng lời chính cú sau đây.

(33) Thôi thôi, đừng hỏi!  
Pháp của Như lai  
tĩnh túy, khó biết.  
Những kẻ thượng mạn

nghe nói pháp ấy  
tất không kính tin.

Tôn giả Xá lợi phất lại thưa, bạch đức Thế tôn, xin đức Thế tôn dạy cho vấn đề này, vấn đề này xin đức Thế tôn dạy cho. Nay trong đại hội này, những người như con, và trăm ngàn vạn ức người, đời đời đã từng tiếp nhận sự giáo hóa của đức Thế tôn; những người như vậy chắc chắn có thể kính tin, ổn định lâu dài và lợi ích lớn lao. Tôn giả Xá lợi phất lập lại ý mình bằng những lời chính cú sau đây.

(34) Thưa đáng Vô thượng,  
phước trí toàn hảo!  
xin ngài dạy cho  
cái pháp bậc nhất.  
Con là con trưởng  
của đức Thế tôn,  
con thỉnh cầu ngài  
dạy cho chúng con.  
Trong đại hội này  
có vô số người  
có thể kính tin  
về pháp ngài dạy.

(35) Đời đời liên tiếp,  
Thế tôn đã từng  
giáo hóa tiếp độ  
những người như vậy.  
Nay họ chấp tay  
đồng nhất tâm nguyện  
muốn nghe và nhận  
lời Thế tôn nói.

(36) Những người như con  
một ngàn hai trăm,  
cùng với các vị  
cầu tuệ giác Phật,  
xin đức Thế tôn  
vì những người này  
rủ lòng thương xót  
mà giảng giải cho.  
Những người này đây  
nghe được pháp này  
thì lòng sinh ra  
hoan hỷ cùng cực.

Khi ấy đức Thế tôn bảo tôn giả Xá lợi phất, tôn giả đã thiết tha thỉnh cầu đến lần thứ ba, nên Như lai không thể không nói. Vậy tôn giả hãy lắng nghe, hãy khéo nghĩ và khéo nhớ! Như lai sẽ phân tích giảng giải cho tôn giả. Khi đức Thế tôn dạy như vậy, trong đại hội có đến năm ngàn tỷ kheo và tỷ kheo ni, ưu bà tắc và ưu bà di, tức thì đứng dậy khỏi chỗ họ ngồi, đánh lễ đức Thế tôn mà lui ra. Những người này gốc rễ tội lỗi về tăng thượng mạn thật là sâu nặng, chưa được tự cho đã được, chưa chứng tự cho đã chứng, lầm lẫn đến thế nên họ không ở lại. Đức Thế tôn cũng yên lặng mà không ngăn cản. Ngài bảo tôn giả Xá lợi phất, đại hội này của Như lai nay không còn trâu lếp (51), mà chỉ toàn là hạt chắc. Xá lợi phất, tăng thượng mạn như những người kia thì lui ra cũng tốt. Bây giờ tôn giả hãy nghe cho khéo, Như lai sẽ giảng giải cho tôn giả. Tôn giả Xá lợi phất thưa, dạ, bạch đức Thế tôn; chúng con ước nguyện và thích thú muốn nghe.

Đức Thế tôn bảo tôn giả Xá lợi phất, cái pháp tinh túy này Như lai thỉnh thoảng mới nói, như hoa ưu đàm thỉnh thoảng mới xuất hiện một lần. Xá lợi phất, chur vị hãy tin lời Như lai nói không trống rỗng, dối trá. Xá lợi phất, Như lai tùy nghi thuyết pháp, ý hướng khó hiểu. Tại sao, vì Như lai hoạt dụng vô số phương tiện, trong đó gồm có các thứ yếu tố, ví dụ và lời chữ, mà diễn đạt về pháp. Pháp ấy không phải tư duy phân tích mà lĩnh hội được. Pháp ấy chỉ có chur Phật như lai mới chứng biết.

Sự thể là chur Phật như lai chỉ vì lý do duy nhất và trọng đại mà xuất hiện thể gian. Xá lợi phất, lý do duy nhất và trọng đại mà chur Phật như lai xuất hiện thể gian là gì ? Là chur Phật như lai muốn làm cho chúng sinh khai mở sự thấy biết của Phật (52) nên xuất hiện thể gian, muốn chỉ thị cho chúng sinh sự thấy biết của Phật nên xuất hiện thể gian, muốn làm cho chúng sinh tinh ngộ sự thấy biết của Phật nên xuất hiện thể gian, muốn làm cho chúng sinh nhập vào con đường thấy biết của Phật nên xuất hiện thể gian (53) . Xá lợi phất, như thế đó là lý do duy nhất và trọng đại mà chur Phật như lai xuất hiện thể gian. Và Xá lợi phất, như thế đó tức là chur Phật như lai chỉ giáo hóa Bồ tát, nghĩa là làm gì cũng thường vì một việc, ấy là đem sự thấy biết của Phật mà chỉ thị thức tỉnh cho chúng sinh.

Xá lợi phất, Như lai chỉ đem cỗ xe duy nhất là cỗ xe Phật đà mà thuyết pháp cho chúng sinh, không có cỗ xe nào khác dầu là cỗ xe thứ hai hay là cỗ xe thứ ba. Xá lợi phất, pháp của chur Phật mười phương cũng là như vậy. Xá lợi phất, chur Phật quá khứ đã vận dụng vô số phương tiện, trong đó gồm có các thứ yếu tố, ví dụ và lời chữ, mà thuyết pháp cho chúng sinh, pháp ấy toàn là của cỗ xe Phật đà duy nhất, nên chúng sinh nghe pháp nơi chur Phật ấy thì cứu cánh đều được tuệ giác biết tất cả. Chur Phật vị lai sẽ xuất hiện thể gian cũng vận dụng vô số phương tiện, trong đó gồm có các thứ yếu tố, ví dụ và lời chữ, mà thuyết pháp cho chúng sinh, pháp ấy toàn là của cỗ xe Phật đà duy nhất, nên chúng sinh nghe pháp nơi chur Phật ấy thì cứu cánh cũng đều được tuệ giác biết tất cả. Hiện tại, trong vô lượng trăm ngàn vạn ức cõi Phật khắp cả mười phương, chur Phật đang làm lợi ích và yên vui rất nhiều cho chúng sinh, chur Phật như vậy cũng vận dụng vô số phương tiện, trong đó gồm có các thứ yếu tố, ví dụ và lời chữ, mà thuyết pháp cho chúng sinh, pháp ấy toàn là của cỗ xe Phật đà duy nhất, nên chúng sinh nghe pháp nơi chur Phật ấy thì cứu cánh cũng đều được tuệ giác biết tất cả. Xá lợi phất, chur Phật ba đời trong mười phương làm như vậy là đồng nghĩa với việc (54) chỉ giáo hóa Bồ tát: (54B) muốn đem sự thấy biết của Phật chỉ thị cho chúng sinh, muốn đem sự thấy biết của Phật thức tỉnh cho chúng sinh, muốn dẫn chúng sinh vào con đường (55) thấy biết của Phật. Xá lợi phất, nay Như lai cũng làm như vậy. Như lai biết rõ những thị hiếu và vướng mắc của các loại chúng sinh; tùy bản tính của họ, Như lai vận dụng các thứ yếu tố, ví dụ và lời chữ, nghĩa là vận dụng năng lực phương tiện, mà thuyết pháp. Xá lợi phất, Như lai làm như vậy toàn là để cho họ cùng được tuệ giác biết tất cả của cỗ xe Phật đà duy nhất.

Xá lợi phất, như vậy là trong mười phương quốc độ, cỗ xe thứ hai còn không có, huống chi có cỗ xe thứ ba. Nhưng, Xá lợi phất, chur Phật như lai xuất hiện trong thời kỳ độn thế thì đó là thời kỳ đủ cả năm thứ vẫn đục: thời kỳ vẫn đục, tâm lý vẫn đục, con người vẫn đục, kiến thức vẫn đục, mạng sống vẫn đục. Khi thời kỳ vẫn đục loạn lên, thì chúng sinh đơ bản dày nặng, keo lẩn, tham lam, ganh ghét, hoàn thành đủ thứ bất thiện, nên chur Phật như lai phải vận dụng năng lực phương tiện : chính nơi cỗ xe duy nhất là cỗ xe Phật đà mà giả thiết ra, nói có ba cỗ xe. Do đó, Xá lợi phất, nếu là đệ tử của Như lai, tự gọi là La hán, là Duyên giác, mà không nghe không biết đến việc Như lai chỉ giáo hóa Bồ tát như trên (56) , thì những người ấy không phải đệ tử của Như lai: không phải là hán không phải duyên giác. Những vị tỷ kheo và tỷ kheo ni như vậy tự cho đã thành là hán, thân mình là thân cuối cùng, mình cứu cánh niết bàn, rồi không còn có chí mong cầu tuệ giác vô thượng, thì tôn giả nên biết họ toàn là người tăng thượng mạn. Vì lẽ nếu có vị nào thật được thành là hán mà không tin pháp này thì vô lý, trừ ra sau khi Như lai đã nhập diệt, trước mặt họ không có Như lai nữa - bởi vì sau khi Như lai nhập diệt, kinh Pháp hoa này có ai tiếp nhận ghi nhớ, đọc xét văn nghĩa, tụng được thuộc lòng, lý giải ý nghĩa (57) ...., người ấy thật khó có. Nếu gặp đức Phật khác thì đối với kinh này họ nhận thức được ngay.



Nói tóm, Xá lợi phát, chư vị hãy nhất tâm mà tin tưởng, lý giải, tiếp nhận và ghi nhớ lời của Như lai nói. Lời của chư Phật như lai nói thì không trống rỗng, dối trá, nói rằng không có cỗ xe nào khác mà chỉ có cỗ xe duy nhất là cỗ xe Phật đà.

Khi ấy đức Thế tôn muốn lặp lại ý nghĩa đã nói, nên nói những lời chính cú sau đây.

(37) Chư vị tỳ kheo  
và tỳ kheo ni  
mà có thượng mạn,  
cùng ưu bà tắc  
và ưu bà di  
mà lòng không tin,  
bốn chúng như vậy  
số có năm ngàn.

(38) Họ không tự thấy  
mình đã khinh suất.  
Họ thiếu giới hạnh,  
che dấu tí vết.  
Hạng trí nhỏ ấy  
đã lui hết rồi.

(39) Trong đại hội này  
họ là căn bã.  
Họ lui là vì  
uy thân Như lai.  
Họ là những kẻ  
thiếu cả phước đức,  
không kham tiếp nhận  
diệu pháp như vậy.

(40) Trong đại hội này  
nay hết trâu lép,  
còn lại chỉ có  
toàn là hạt chắc.

(41) Nay Xá lợi phát,  
hãy nghe cho khéo  
về pháp Như lai  
đã thành tựu được,  
và về phương tiện  
Như lai hoạt dụng  
để nói pháp ấy  
cho các chúng sinh.

\*

(42) Quan niệm, đạo hạnh,  
thị hiếu, khuynh hướng,  
hành vi lành dữ  
đời trước đã làm,  
tất cả điều này  
của các chúng sinh  
Như lai nhận thức  
rất là rõ ràng.

(43) Thế rồi Như lai  
sử dụng mọi thứ  
yếu tố, ví dụ,  
cùng với lời chữ,  
nghĩa là dùng đến

năng lực phương tiện,  
làm cho chúng sinh  
hoan hỷ tất cả.  
(44) Cho nên Như lai  
đã nói tản vãn,  
chỉnh cú độc lập,  
việc cũ, đời trước,  
việc hiếm, nguyên do,  
hoặc nói ví dụ,  
chỉnh cú thích ứng,  
cùng với thảo luận (58) .  
(45) Những kẻ ám độn  
chỉ thích pháp nhỏ,  
vướng mắc sinh tử;  
nơi vô số Phật  
họ đã không đi  
theo đường tuyệt diệu.  
Họ bị đau khổ  
dày vò tác loạn.  
Như lai vì họ  
mà nói niết bàn.  
(46) Như lai thiết lập  
phương tiện như vậy,  
chú ý làm cho  
họ được nhập vào  
tuệ giác Phật đà,  
nhưng chưa hề nói  
tất cả các người  
đều sẽ thành Phật.  
(47) Sớ dĩ Như lai  
chưa nói như vậy  
là vì chưa đến  
thì gian đáng nói.  
Nhưng nay là lúc  
Như lai quyết định  
nói về giáo pháp  
cỗ xe vĩ đại.  
(48) Giáo pháp ở trong  
chín thể loại trên,  
là do Như lai  
tùy thuận chúng sinh  
mà tuyên thuyết ra,  
nhưng mà bản ý  
là dẫn họ vào  
cỗ xe vĩ đại.  
Vì lý do ấy,  
ngày nay Như lai  
nói về bản kinh  
Diệu pháp liên hoa.  
(49) Có những con Phật  
tâm trí trong sáng  
tánh tình ôn hòa  
các căn lanh lợi,  
đã từng đi theo

con đường tuyệt diệu  
ở nơi vô lượng  
chư Phật như lai;  
chính vì những người  
con Phật như vậy  
mà nay Như lai  
nói kinh Pháp hoa,  
bản kinh thuộc về  
cỗ xe vĩ đại.

(50) Qua đó Như lai  
sẽ thọ ký cho  
những con Phật ấy  
trong thị vị lai  
được thành Phật đả -  
Được thành vì họ  
đã đem tâm chí  
cực kỳ sâu xa  
tưởng niệm Phật đả  
nghiêm giữ giới pháp.

(51) Những con Phật ấy  
nghe được thành Phật  
thì nổi mừng lớn  
tràn khắp cơ thể.  
Như lai biết rõ  
tâm chí cùng với  
đạo hạnh của họ,  
nên mới nói cho  
bản kinh thuộc về  
cỗ xe vĩ đại.

(52) Và là thanh văn  
hay là bồ tát,  
nghe kinh như vậy  
của Như lai nói,  
thì đầu chi được  
một bài chĩnh cú,  
cũng thành Phật cả,  
không nghĩ gì được.

(53) Khắp các cõi Phật  
trong cả mười phương,  
chỉ có diệu pháp  
cỗ xe duy nhất.  
Cỗ xe thứ hai  
đã không thực có,  
cũng không thực có  
cỗ xe thứ ba,  
trừ ra Như lai  
phương tiện tuyên thuyết -  
là chỉ thiện dụng  
những danh từ giả  
mà dẫn dắt cho  
các loại chúng sinh.  
(54) Chính vì công bố  
tuệ giác Phật đả,  
cho nên Như lai

xuất hiện thế gian.  
Chỉ một việc này  
là việc đích thực,  
còn hai việc khác  
không đích thực đâu.

Như lai tuyệt đối  
không muốn sử dụng  
cỗ xe thấp nhỏ  
mà chở chúng sinh.  
(55) Như lai tự ngồi

cỗ xe vĩ đại,  
cỗ xe được có  
những pháp như là  
định, tuệ và lực  
trang sức huy hoàng,  
Như lai sử dụng  
mà chở chúng sinh.

(56) Như lai tự chứng  
tuệ giác vô thượng  
là xe vĩ đại  
có tính bình đẳng.

Nếu đem hóa độ  
bằng xe thấp nhỏ,  
thì dầu hóa độ  
một người mà thôi,  
Như lai cũng rơi  
vào sự tham lẫn:  
ây là một việc  
không chấp nhận được.

(57) Mọi người tín ngưỡng

qui y Như lai.  
Như lai không hề  
lừa dối ai cả,  
không cả tâm ý  
tham lam ganh ghét,  
triệt hết sự xấu  
ở trong các pháp.

Cho nên khắp trong  
mười phương quốc độ,  
chỉ có Như lai  
không e sợ gì.

(58) Với cái thân thể  
tướng hảo trang nghiêm,  
với cái tuệ giác  
soi sáng tất cả,  
và được vô lượng  
chúng sinh tôn trọng,  
Như lai công bố

ân tín thật tướng (59) .

(59- 60) Nay Xá lợi phất,  
tôn giả nên biết  
Như lai vốn lập  
chí nguyện cao rộng  
là muốn làm cho

hết thầy chúng sinh  
đều như Như lai  
không khác gì cả.  
Đúng như chí nguyện  
Như lai đã lập,  
ngày nay Như lai  
thực hiện đầy đủ,  
cho nên Như lai  
giáo hóa tất cả,  
làm cho vào được  
tuệ giác Phật đà.

(61) Nhưng nếu Như lai  
gặp ai cũng đem  
tuệ giác Phật đà  
mà giáo hóa cho,  
thì kẻ vô trí  
sẽ bị thác loạn,  
mù mờ, lầm lẫn,  
không thể tiếp nhận.

(62) Như lai nhận thức  
những kẻ như vậy  
chưa từng sửa sang  
gốc rễ pháp lành,  
đính chắc vào nơi  
năm thứ dục lạc,  
khô nảo vì những  
mù quáng, đam mê.

(63) Chính vì nhân tố  
năm thứ dục lạc  
mà họ sa vào  
ba đường độc dữ.  
Luân hồi khắp cả  
sáu nẻo sống chết,  
lãnh chịu đủ hết  
khổ sở độc địa.  
Hình hài hèn kém  
có bởi bào thai,  
đời đời liên tiếp  
cứ thêm lên mãi.  
Họ là những kẻ  
mỏng đức thiếu phước,  
và bị đù thứ  
khô nảo bức bách.

(64) Nên họ lạc vào  
rừng rậm tà kiến,  
chấp có thể này  
chấp không thể khác.  
Căn cứ những thứ  
tà kiến như vậy,  
họ lần đầu cả  
sáu hai tà kiến,  
đắm sâu vào trong  
chủ thuyết hư vọng,  
chấp nhận cứng chắc

không thể xả bỏ.

(65) Họ đầy ngã mạn,  
tự cao, dua nịnh,  
quanh co, xảo trá.  
Vạn ức thời kỳ  
họ không nghe được  
danh từ Phật đà,  
chánh pháp Phật đà  
càng không nghe thấy.  
Những người như vậy  
thật khó hóa độ.

(66) Nay Xá lợi phất,  
vì những người ấy  
cho nên Như lai  
lập chúc phương tiện:  
nói cho họ biết  
con đường diệt khổ,  
chỉ cho họ rõ  
về sự niết bàn.

Nhưng mà Như lai  
đầu nói niết bàn,  
sự niết bàn đó  
chưa thật niết bàn.

(67) Vì vậy Như lai  
khai thị nguyên lý (60) :  
các pháp xưa nay  
thường tự vắng lặng.  
Con Phật đi trọn  
đường đi của mình (61)  
thì trong tương lai  
được thành Phật đà,  
như thế mới là  
niết bàn đích thực.

(68) Như vậy đủ thấy  
do phương tiện lực  
mà Như lai có,  
Như lai khai thị  
đủ hết các pháp  
của ba cỗ xe;  
kỳ thật tất cả  
chư Phật như lai  
đều chỉ nói đến  
cỗ xe duy nhất.

(69) Ngày nay đại hội  
hãy bỏ nghi hoặc.  
Lời chư Phật nói  
không khác sự thật:  
chỉ có cỗ xe  
Phật đà duy nhất,  
không hai cỗ xe  
thứ hai thứ ba.

\*

(70) Vô số thời kỳ  
thuộc thì quá khứ,

vô lượng chư Phật  
đã nhập niết bàn;  
những loại số mục  
trăm ngàn vạn ức  
không thể đem ra  
mà tính cho được.

(71) Chư Phật như vậy  
đã dùng đủ thứ  
yếu tố, ví dụ  
của phương tiện lực,  
diễn đạt thật tướng  
tất cả các pháp.

(72) Nghĩa là các ngài  
cũng nói giáo pháp  
cỗ xe duy nhất,  
giáo hóa chúng sinh  
làm cho vào được  
tuệ giác Phật đà.

(73) Chư Phật quá khứ,  
những chúa thánh triết,  
biết rõ thị hiếu  
từ trong thâm tâm  
của cả thế gian,  
trong đó bao gồm  
chư thiên, nhân loại  
và bao loài khác,  
cho nên sử dụng  
phương tiện khác nhau  
để giúp phát lộ  
chân lý bậc nhất (62) .

(74- 75) Ấy là ai gặp  
chư Phật quá khứ,  
được nghe thuyết pháp  
và rồi bỏ thí,  
giữ giới, nhẫn nhục,  
cùng với tinh tiến,  
thiền định, trí tuệ,  
làm đủ các pháp  
của cả hai loại  
phước đức tuệ giác (63) ,  
thì những người ấy  
đã thành Phật tuệ (64) .

(76) Chư Phật quá khứ  
nhập niết bàn rồi,  
ai có tâm lý  
tốt đẹp mềm dịu,  
thì những người ấy  
đã thành Phật tuệ.

(77- 78) Chư Phật quá khứ  
nhập niết bàn rồi,  
những ai hiến cúng  
xả lợi các ngài,  
bằng cách xây dựng  
vạn ức chùa tháp (65) ,

lại đem bạc, vàng,  
cùng với pha lê,  
xa cừ, mã não,  
mai khô, lưu ly,  
trang hoàng quang đấng  
trần thiết tráng lệ,  
thì những người ấy  
đã thành Phật tuệ.

(79- 80) Ai dựng chùa tháp  
bằng đá cẩm thạch,  
bằng những thứ gỗ  
đàn hương, trầm hương,  
cùng với gỗ mật  
và gỗ quý khác;  
ai dựng chùa tháp  
bằng gạch, đất sét;  
hay nơi hoang dã  
đắp nổi gò đất  
tạo thành chùa tháp  
chư Phật quá khứ;

(81) thậm chí trẻ con  
vui đùa đắp cát  
mà tưởng tượng rằng  
xây dựng tháp Phật,  
tất cả người này  
đã thành Phật tuệ.

(82) Ai vì chư Phật  
trong thì quá khứ  
mà tạo hình tượng  
chạm trở tượng tốt,  
thì những người ấy  
đã thành Phật tuệ.

(83) Hoặc tạo tượng Phật  
bằng bảy chất quý,  
bằng các loại đồng  
vàng, đỏ và trắng,

(84) bằng chì, thiếc, sắt,  
gỗ với đất sét;  
hoặc dùng các thứ  
keo, sơn, vải bố,  
bôi đắp tô chuốt  
mà làm tượng Phật;  
tất cả người này  
đã thành Phật tuệ.

(85) Hoặc dùng hội họa  
vẽ ra tượng Phật  
đủ cả các tướng  
trăm phước trang nghiêm,  
tự mình vẽ ra  
hay nói người vẽ,  
thì những người ấy  
đã thành Phật tuệ.

(86) Đến nỗi trẻ con  
dùng cỏ, cây, bút,



ngón tay, móng tay,  
vẽ chơi tượng Phật,  
(87) thì những trẻ ấy  
công đức đôn chứa,  
từ bi hoàn hảo,  
đã thành Phật tuệ,  
và chỉ giáo hóa  
chư vị bồ tát,  
cứu độ vô lượng  
các loại chúng sinh (66) .

(88) Nếu ai đối với  
chùa tháp, hình tượng,  
tượng ngọc, tượng vẽ  
chư Phật quá khư,  
mà đem bông hoa  
các loại hương liệu  
tràng phan bảo cái  
cung kính hiến cúng;  
(89- 92) nếu ai tấu nhạc:  
đánh trống, thổi còi,  
thổi ốc, ống tiêu,  
ống sáo, đàn cầm,  
đàn bầu, tỳ bà,  
chiêng nhỏ, bát đồng,  
đem hết âm thanh  
nghe hay như vậy  
hiến lên chư Phật  
trong thì quá khư;  
hoặc là hoan hỷ  
ca hát, ngâm vịnh,  
tán dương đức tính  
chư Phật quá khư;  
và làm như vậy  
đầu một tiếng nhỏ;  
tất cả người này  
đã thành Phật tuệ.

(93) Những ai trong lòng  
tư tưởng xao lãng,  
chỉ được mỗi một  
bông hoa mà thôi,  
và chỉ hiến cúng  
tượng vẽ mà thôi,  
cũng vẫn dần dần  
gặp vô số Phật.

(94) Ai biết lễ bái,  
hay chỉ chấp tay,  
đến nỗi đưa lên  
chỉ một cánh tay,  
hoặc chỉ hơi khẽ  
cúi đầu mình xuống,  
hiến cúng tượng Phật  
bằng những cách ấy  
cũng đã dần dần  
gặp vô lượng Phật,

tự thành tựu được  
tuệ giác vô thượng,  
hóa độ rộng rãi  
vô số các chúng,  
và rồi nhập vào  
niết bàn hoàn toàn  
tựa như củi hết  
thì lửa cũng tắt (67) .

(95) Những kẻ trong lòng  
tư tưởng xao lãng,  
bước vào chùa tháp  
chư Phật quá khứ,  
chỉ nói một tiếng  
con tôn kính Phật,  
thì những người ấy  
đã thành Phật tuệ.

(96) Ở nơi chư Phật  
quá khứ như vậy,  
mà lúc các ngài  
đang còn ở đời  
hay lúc các ngài  
nhập niết bàn rồi,  
những ai nghe danh (68)

của pháp như vậy,  
thì những người ấy  
đã thành Phật tuệ.

\*

(97) Chư Phật như lai  
trong thì vị lai  
số lượng vô số,  
các ngài cũng dùng  
mọi cách phương tiện  
tuyên thuyết về pháp.

(98) Các ngài cũng dùng  
vô số phương tiện  
cứu thoát chúng sinh,  
dẫn vào tuệ giác  
không còn sai sót  
của chư Phật đã.

(99) Những người được nghe  
pháp các ngài thuyết,  
thì không một ai  
không thành Phật đã.  
Bởi vì các ngài  
cũng lập thế nguyện  
nguyện đem trí Phật  
mà mình hoàn thành  
diu dắt hết thầy  
các loại chúng sinh  
cũng được hoàn thành  
trí Phật như vậy.

(100) Chư Phật vị lai  
đầu cũng sẽ nói  
về các pháp môn

nhiều đến vạn ức,  
kỳ thật chi vì  
cỗ xe duy nhất.  
(101) Chư Phật (69) : các đấng

phước tuệ hoàn hảo,  
thấy biết các pháp  
thường không cố định,  
giống Phật cũng phát  
từ các yếu tố;  
thấy biết như vậy  
nên chư Phật đã  
tuyên thuyết giáo pháp  
cỗ xe duy nhất.

(102) Chính vì vốn là  
bản thể an trú,  
bản thể nguyên vị,  
cho nên thật tướng  
của chính thể gian  
cũng vẫn thường trú;  
tại bỏ đề tràng  
các đức Đạo sư  
biết rõ như vậy,  
nên dùng phương tiện  
tuyên thuyết giáo pháp  
cỗ xe duy nhất.

\*

(103) Chư Phật hiện tại  
ở khắp mười phương,  
toàn là những bậc trời  
người hiền cúng,  
số lượng nhiều như  
cát của sông Hằng.  
Chư Phật như vậy  
xuất hiện thể gian,  
vì muốn làm cho  
chúng sinh yên vui  
nên cũng tuyên thuyết  
về diệu pháp này.

(104) Chư Phật như vậy  
thâu triệt nguyên lý  
vắng lặng bậc nhất,  
và rồi áp dụng  
năng lực phương tiện,  
phô bày đủ hết  
các loại chánh pháp;  
tuy làm như vậy  
mà thật chi vì  
cỗ xe Phật đà.

(105- 106) Tính nét, quan niệm,  
việc làm đời trước,  
thị hiếu, khuynh hướng,  
nỗ lực, năng lực,  
các căn lanh chậm,  
chư Phật biết rõ

tất cả điều này  
của các chúng sinh.  
Thế rồi các ngài  
áp dụng đủ thứ  
yếu tố, ví dụ,  
cùng với lời chữ,  
tùy sự nên nói  
phương tiện mà nói.  
\*

(107) Ngày nay Như lai  
cũng làm như vậy.  
Đề làm yên vui  
cho các chúng sinh,  
Như lai thiện dụng  
các cách huấn dụ,  
tuyên thuyết biểu thị  
tuệ giác Phật đà.

(108) Với trí tuệ lực,  
Như lai nhận thức  
bản tính, thị hiếu  
của các chúng sinh,  
phương tiện thuyết pháp  
làm hoan hỷ cả.

(109) Nay Xá lợi phất,  
tôn giả nên biết,  
Như lai sử dụng  
mắt Phật mà nhìn  
thì thấy chúng sinh  
trong cả sáu đường  
đều quá nghèo nàn  
phước đức tuệ giác,  
lạc vào đường hiểm  
của chốn sống chết,  
cái khổ liên tục  
không hề dứt mắt.

(110) Họ dính sâu xa  
vào năm dục lạc,  
như bò đuôi dài  
tự cứng đuôi nó.  
Tham lam đắm mê  
tự che phủ lấy,  
làm họ đui mù  
không thấy gì cả:  
không biết tìm Phật  
bậc cực hùng mạnh,  
không biết cầu Pháp  
yếu tố dứt khổ.

(111) Họ đi sâu vào  
chủ thuyết sai lầm,  
sử dụng đau khổ  
mong hết đau khổ.  
Chính vì bao kẻ  
như thế này đây,  
Như lai động lòng

thương xót lớn lao.  
(112- 113) Trong khi mới ngồi  
nơi bồ đề tràng,  
vừa thành tựu được  
tuệ giác vô thượng,  
Như lai nhìn vào  
bồ đề đại thọ,  
lại còn kinh hành  
quanh đại thọ ấy,  
ba tuần liên tiếp  
suy nghĩ như vậy:  
Tuệ giác Như lai  
đã thành tựu được  
thì rất tinh túy  
cao tốt bậc nhất;  
còn như các căn  
của bao chúng sinh  
thì quá chậm chạp,  
lại bị cái ngu  
vì ham dục lạc  
làm mù tâm trí,  
những kẻ như vậy  
làm sao hóa độ?  
(114- 116) Khi ấy các vị  
Phạn vương, Đế thích,  
bốn Đại thiên vương  
hộ vệ thế gian,  
Đại tự tại thiên,  
cùng các thiên chúng  
tùy thuộc của họ  
nhiều đến ngàn vạn,  
cung kính chấp tay  
đánh lễ thỉnh cầu  
Như lai chuyển đày  
bánh xe chánh pháp.  
Như lai tức thì  
suy nghĩ như vậy:  
Nếu chỉ tán dương  
cỗ xe Phật đà,  
những kẻ chìm ngập  
ở trong đau khổ  
không thể tin được  
về pháp như vậy.  
Rồi vì phá hoại  
không tin vào pháp,  
nên rơi vào lại  
trong ba đường dữ.  
Như vậy thà là  
Như lai không nói,  
mà nên mau chóng  
nhập vào niết bàn.  
(117) Nhưng rồi Như lai  
tức thì nhớ đến  
chư Phật như lai

trong thì quá khứ,  
nhớ đến phương tiện  
các ngài thi hành,  
và nghĩ như vậy:  
tuệ giác vô thượng  
mà nay Như lai  
đã thực hiện được,  
Như lai cũng phải  
áp dụng phương tiện  
mà tuyên thuyết ra  
đủ ba cỗ xe.

(118) Ngay khi Như lai  
suy nghĩ như vậy,  
chư Phật mười phương  
đều hiện trước mắt,  
dùng tiếng Phạm thiên  
khuyến khích Như lai,  
nói rằng tốt lắm  
Thích ca thế tôn!

(119) Ngài là vị thầy  
đẫn đạo bậc nhất!  
Ngài đã hoàn thành  
cái pháp tối thượng,  
thì nên thế theo  
hết thầy chư Phật  
mà cùng dùng đến  
nghệ thuật phương tiện.

(120) Chư Phật chúng tôi  
cũng hoàn thành được  
cái pháp bậc nhất  
rất tinh túy ấy,  
và vì chúng sinh  
các loại khác nhau  
nên phải phân ra  
nói ba cỗ xe.

Vì kẻ trí nhỏ  
chỉ thích pháp nhỏ,  
không thể tự tin  
mình sẽ làm Phật.

(121) Do vậy chúng tôi  
áp dụng phương tiện,  
phân nói các loại  
tuệ giác ba xe,  
và tuy nói cả  
tuệ giác ba xe,  
kỳ thật chỉ dạy  
các vị bồ tát.

(122) Nay Xá lợi phất,  
tôn giá nên biết,  
Như lai nghe được  
tiếng nói tuyệt diệu  
trong thanh thâm thúy  
của chư Như lai -  
những bậc Sư tử

của các thánh triết,  
tức thì hoan hỷ  
và thốt lên rằng:  
Tôi xin tôn kính  
chư vị Phật đà (70) !  
(123) Như lai lại nghĩ:  
Như lai xuất hiện  
nhằm vào thời kỳ  
dữ dội vẫn đục,  
thì như lời lẽ  
của chư Phật nói,  
Như lai cũng phải  
thể theo mà làm.  
(124) Như lai nghĩ rồi  
liền đến Lộc uyên.  
Thật tướng các pháp  
vốn rất vắng lặng,  
không thể diễn tả  
bằng những lời chữ,  
nhưng mà Như lai  
áp dụng phương tiện  
nói pháp ấy ra  
cho năm tỷ kheo.  
(125) Như vậy gọi là  
quay bánh xe pháp,  
thế gian liền có  
danh hiệu Niết bàn,  
lại còn có cả  
danh hiệu La hán,  
có Pháp có Tăng  
danh hiệu khác biệt.  
(126) Từ đó đến nay  
Như lai ca tụng  
niết bàn hết hần  
cái khổ sống chết.  
Như lai thường xuyên  
đã nói như vậy.  
(127) Nhưng Xá lợi phất,  
tôn giả nên biết,  
Như lai lại thấy  
có những con Phật  
quyết chí cầu được  
tuệ giác Phật đà.  
Số ấy nhiều đến  
vô lượng vạn ức.  
(128) Ai cũng cung kính  
đến chỗ Như lai,  
vì các đời trước  
họ đã từng nghe  
pháp mà chư Phật  
phương tiện tuyên thuyết.  
(129) Như lai lúc ấy  
suy nghĩ như vậy:  
Sở dĩ Như lai

xuất hiện thế gian  
là để tuyên thuyết  
tuệ giác Phật đà,  
thì nay chính là  
thì gian tuyên thuyết.  
(130) Nay Xá lợi phất,  
tôn giả nên biết,  
những kẻ trí nhỏ,  
các căn chậm chạp,  
chấp trước hình thức,  
kiêu căng ngạo mạn,  
thì không thể nào  
tín được pháp này.

Nhưng mà pháp này  
bồ tát sẽ nghe (71) .  
(131) Thế nên ngày nay  
Như lai cảm thấy  
hoan hỷ hết sức,  
chứ không e ngại.

Ngay giữa đại chúng  
chư vị bồ tát,  
Như lai thẳng thắn  
loại bỏ phương tiện,  
chỉ còn nói đến  
tuệ giác vô thượng.

(132) Chư vị bồ tát  
nghe được pháp này  
thì lưới ngờ vực  
thoát bỏ được cả,  
mà ngàn hai trăm  
chư vị la hán  
ai nấy cũng sẽ  
được làm Phật đà.  
(133- 134) Cho nên y như  
thể thức thuyết pháp  
của chư Phật đà  
trong ba thì gian,  
ngày nay Như lai  
cũng làm như vậy:  
tuyên thuyết về pháp  
không có khác nhau (72) .

\*

(135) Chư Phật xuất thế  
là sự khó có,  
vì lẽ lâu xa  
mới gặp một lần.  
Mà dấu chư Phật  
đã xuất thế rồi,  
nói về pháp này  
là sự khó có.  
Vô số thời kỳ  
mới nghe pháp này,  
nên sự nghe ấy  
là sự khó có.



Và rồi những ai  
nghe nổi pháp này,  
thì người như vậy  
là người khó có.

(136) Như hoa ưu đàm  
ai cũng ưa thích,  
đến như chur thiên  
cũng thấy hiếm có,  
vì lẽ tình thoảng  
mới trở một lần.

(137) Những người nghe nổi  
pháp như thế này,  
nghe rồi hoan hỷ  
ca tụng tán dương,  
thì dầu đến nổi  
chỉ phát một lời,  
cũng đã hiển cúng  
tam thể chur Phật.

Nên người như vậy  
hết sức khó có,  
khó có hơn cả  
hoa thiêng ưu đàm.

(138) Tất cả các chúng,  
các người đừng nghi!  
Như lai là bậc  
vua của các pháp,  
phổ cáo các người  
biết rằng Như lai  
chỉ đem giáo pháp  
cỗ xe duy nhất  
mà giáo hóa cho  
chư vị bồ tát.

Như lai không có  
đệ tử thanh văn.

(139) Nay Xá lợi phất,  
tất cả các người,  
bất luận thanh văn  
hay là bồ tát,  
đều phải biết rằng  
pháp tinh túy này  
chính là bí yếu  
của chur Phật đà.

(140) Thời kỳ dữ dội  
đầy năm vân đục,  
con người chỉ thích  
đắm say dục lạc,  
không bao giờ muốn  
cầu tuệ giác Phật.

(141) Nên những kẻ ác  
trong tương lai ấy  
dầu được nghe đến  
cỗ xe duy nhất  
của Như lai nói,  
cũng ngu và lảm,

không thể tin tưởng,  
không chịu tiếp nhận,  
phá hoại pháp ấy  
và sa đường dữ.  
(142) Chỉ có những ai  
hổ thẹn, trong sạch,  
quyết chí tìm đến  
tuệ giác Phật đà,  
thì cần phải vì  
những người như vậy  
tán dương rộng rãi  
cỗ xe duy nhất.

\*

(143) Nay Xá lợi phất,  
chư vị phải biết,  
nguyên tắc chư Phật  
là như thế đó:  
vận dụng phương tiện  
tùy nghi thuyết pháp.  
Ai không tu học  
không thể hiểu thấu.

(144) Đến như chư vị  
khi đã biết được  
sự thể tùy nghi  
phương tiện thuyết pháp  
của chư Phật đà,  
bậc Thầy thế gian,  
thì đừng còn nữa  
những sự nghi hoặc:  
Tất cả chư vị  
hãy vui mừng lên,  
khi tự biết chắc  
mình sẽ làm Phật.

Kết thúc tụng kinh Pháp hoa, con xin hồi hướng:

Vạn ức thời kỳ không thể nói được mới được có lúc Phật nói Pháp hoa. Vạn ức thời kỳ không thể nói được mới được có lúc nghe nói Pháp hoa. Chúng con nương nhờ Phật Pháp Tăng lực mới được trì tụng Diệu pháp liên hoa. Chúng con nguyện đem công đức như vậy hiến khắp tất cả các loại chúng sinh, cầu cho chúng con cùng với chúng sinh đều được thành tựu tuệ giác chư Phật.

Kính lạy kinh Diệu pháp liên hoa, bản kinh của tuệ giác bình đẳng vĩ đại, bản kinh dạy cho Bồ tát và được Phật giữ gìn. Kính lạy tất cả Pháp bảo trong quốc độ này và trong mười phương quốc độ.

Kính lạy đức Thích ca mâu ni, đức Phật giáo chủ bốn phương, đã tuyên thuyết kinh Pháp hoa. Kính lạy đức Đa bảo, đức Phật đã làm chứng cho kinh Pháp hoa toàn là chân thật. Kính lạy đức Di lạc, đức Phật đương lai, đã phát khởi kinh Pháp hoa và tiếp dẫn những người hành trì Pháp hoa vãng sinh Đâu suất tịnh độ. Kính lạy tất cả Phật bảo trong kinh Pháp hoa, trong quốc độ này và trong mười phương quốc độ.

Kính lạy Bồ tát Văn thù, vị pháp sư Pháp hoa. Kính lạy Bồ tát Phổ hiền, vị khuyến phát Pháp hoa. Kính lạy Bồ tát Quan âm, vị đại sĩ toàn diện, ban cho chúng sinh sự không sợ hãi. Kính

lạy tất cả Tăng bảo là các vị Bồ tát, các vị Duyên giác và các vị Thanh văn trong kinh Pháp  
hoa, trong quốc độ này và trong mười phương quốc độ.

-ooOoo-

[Đầu trang](#) | [Mục lục](#) | [01](#) | [02](#) | [03](#) | [04](#) | [05](#) | [06](#) | [07](#) | [08](#) | [09](#)

Source: Buddhism Today, <https://www.buddhism.today>

---

[\[Trở về trang Thư Mục\]](#)

*updated: 06-09-2002*